














BẢNG GIÁ ĐÈN PHILIPS DÀNH CHO ĐẠI LÝ

Công ty Thiết Bị Điện Kim Quang kính gửi Quý Khách hàng bảng giá đèn LED Philips áp dụng từ 24-6-2024

STT	NHÓM HÀNG	TÊN SẢN PHẨM	ĐƠN GIÁ (Đại Lý)	QUY CÁCH ĐÓNG GÓI	
1		Bóng Master Led Tuýp 1m2 UO 14.7W 865/840/830 T8 (2500Lm)	393.900	10 bóng/thùng	
2		Bóng Master Led Tuýp 1m2 HO 14W 865/840/830 T8	273.500	20 bóng/thùng	
3		Bóng Master Led Tuýp 0m6 HO 8W 865/840/830 T8	229.500	10 bóng/thùng	
4		Bóng CorePro Led Tuýp HO 1m2 18W 865/840 (vỏ thủy tinh)	155.500	10 bóng/thùng	
5		Bóng CorePro Led Tuýp 1m2 16W 865/840 (vỏ thủy tinh)	130.000	10 bóng/thùng	
6		Bóng CorePro Led Tuýp 0m6 9W 865/840 (vỏ thủy tinh)	104.500	10 bóng/thùng	
7		Bóng Led Tuýp DE 1m2 18W 765/740 T8 (2 đầu, 1800Lm)	75.100	20 bóng/thùng	
8		Bóng Led Tuýp DE 0m6 9W 765/740 T8 (2 đầu, 900Lm)	60.000	20 bóng/thùng	
9		Bóng Led Tuýp DE HO 1m2 22W 765/740 T8 (2 đầu)	91.600	10 bóng/thùng	
10		Bóng Led Tuýp DE HO 0m6 10W 765/740 T8 (2 đầu)	63.500	10 bóng/thùng	
11		Bóng Led Tuýp EcoFit HO 1m2 20W 765/740/730 T8	105.200	10 bóng/thùng	
12		Led Tuýp T8	Bóng Led Tuýp EcoFit HO 0m6 10W 765/740/730 T8	76.500	10 bóng/thùng
13		Bóng CorePro Led Tuýp T5 1m2 16W 865/840/830 G5 I APR	237.900	20 bóng/thùng	
14		Led Tuýp T5	Bóng CorePro Led Tuýp T5 0m6 8W 865/840/830 G5 I APR	185.200	20 bóng/thùng
15		Led Panel CertaFlux BL 600x600 865/840 44/48W 220-240V	650.300	06 cái/thùng	
16		Led Panel CertaFlux BL 300x1200 865/840 44/48W 220-240V	728.000	06 cái/thùng	
17		Led Panel RC001B LED38 CW/NW 2x2 (600x600)	619.400	02 Cái/Hộp	
18		Led Panel	Led Panel RC001B LED38 CW/NW 1x4 (300x1200)	619.400	06 Cái/Hộp
19		Bóng Led Bulb 4W E27 3000/6500K 230V APR	35.000	12 bóng/thùng	
20		Bóng Led Bulb 6W E27 3000/6500K 230V APR	40.100	12 bóng/thùng	
21		Bóng Led Bulb 8W E27 3000/6500K 230V APR	46.500	12 bóng/thùng	
22		Led Bulb Mycare	Bóng Led Bulb 10W E27 3000/6500K 230V APR	59.300	12 bóng/thùng
23		Bóng Led Bulb 12W E27 3000/6500K 230V APR	72.700	12 bóng/thùng	
24			Bóng Led Bulb 3W E27 3000/6500K 230V P45	39.400	12 bóng/thùng
25	Bóng Led Bulb 4W E27 3000/6500K 230V P45		43.200	12 bóng/thùng	
26	Bóng ESS Led Bulb 5W E27 3000/6500K 230V		26.100	12 cái/thùng	
27	Bóng ESS Led Bulb 7W E27 3000/6500K 230V		29.300	12 cái/thùng	
28	Bóng ESS Led Bulb 9W E27 3000/6500K 230V		35.000	12 cái/thùng	
29	Bóng ESS Led Bulb 11W E27 3000/6500K 230V		44.600	12 cái/thùng	
30	Bóng ESS Led Bulb 13W E27 3000/6500K 230V		58.000	12 cái/thùng	
31	Bộ 2 bóng ESS LEDBulb 7W E27 6500K 230V		54.500	06 bộ/thùng	
32	Bộ 2 bóng ESS LEDBulb 9W E27 3000/6500K 230V		66.700	06 bộ/thùng	
33	Led Bulb Ess		Bộ 2 bóng ESS LEDBulb 11W E27 3000/6500K 230V	85.400	06 bộ/thùng





BẢNG GIÁ ĐÈN PHILIPS DÀNH CHO ĐẠI LÝ

Công ty Thiết Bị Điện Kim Quang kính gửi Quý Khách hàng bảng giá đèn LED Philips áp dụng từ 24-6-2024

STT	NHÓM HÀNG	TÊN SẢN PHẨM	ĐƠN GIÁ (Đại Lý)	QUY CÁCH ĐÓNG GÓI
34	 Led Trụ	Bóng Led Trụ TForce Core HB MV ND 22W E27 830/865 GEN3	107.500	06 bóng/thùng
35		Bóng Led Trụ TForce Core HB MV ND 50W E27 830/865 GEN3	249.600	06 bóng/thùng
36		Bóng Led Trụ TForce Ess HB MV 2.5Klm 25W E27 865	74.600	06 bóng/thùng
37		Bóng Led Trụ TForce Ess HB MV 3.5Klm 35W E27 865	109.700	06 bóng/thùng
38		Bóng Led Trụ TForce Ess HB MV 4.5Klm 45W E27 865	148.000	06 bóng/thùng
39	 Led Bulb LedBright	Bóng LedBright 9W E27 3000/6500K 230V	51.900	12 bóng/thùng
40		Bóng LedBright 11W E27 3000/6500K 230V	67.800	12 bóng/thùng
41		Bóng LedBright 13W E27 3000/6500K 230V	77.400	12 bóng/thùng
42		Bóng LedBright 15W E27 3000/6500K 230V	93.600	12 bóng/thùng
43		Bóng LedBright 17W E27 3000/6500K 230V	100.000	12 bóng/thùng
44	 Led Stick	Bóng Led DLStick 7.5W 3000/6500K E27 220V	75.900	12 bóng/thùng
45		Bóng Led DLStick 11W 3000/6500K E27 220V	99.700	12 bóng/thùng
46	 Master	Bóng Philips Ledbulb 8.5-60W E27 A60 FR DIM	131.800	06 bóng/thùng
47		Bóng Master Led Bulb 3.4-40W 927 E27 A60 CL Dim	141.600	10 bóng/thùng
48		Bóng Master Led Bulb 8.5-60W 827 E27 A60 CL Dim	196.700	10 bóng/thùng
49	 Led MR16	Bóng Ess Led 3-35W 2700/6500K 12V MR16 24D	91.600	10 bóng/thùng
50		Bóng Ess Led 5-50W 2700/6500K 12V MR16 24D	113.000	10 bóng/thùng
51		Bóng Master Led 4-35W 2700/3000K 12V MR16 24/36D	144.000	10 bóng/thùng
52		Bóng Master Led 5.5-50W 2700/3000/4000K 12V MR16 24/36D	165.800	10 bóng/thùng
53		Bóng Master Led 6.5-50W 927/930/940 12V MR16 24/36D ND	266.200	10 bóng/thùng
54		Bóng Master Led 6.5-50W 927/930/940 12V MR16 10/24/36/60D Dim	316.000	10 bóng/thùng
55		Bóng Master Led 7.5-50W+ 827/830/840 12V MR16 24/36D Dim	359.400	10 bóng/thùng
56		Bóng Master Led ExpertColor 6.7-50W 927/930/940 12V MR16 10/24/36/60D Dim	416.400	10 bóng/thùng
57	 Led Nén	Bóng Led nén 2.8-25W E14 2700K BA38 CL DIM	83.300	10 bóng/thùng
58		Bóng Led nén 4-25W E14 2700K BA38 CL DIM	125.900	10 bóng/thùng
59		Bóng Led nén 6-40W E14 2700K B38 CL DIM	149.500	10 bóng/thùng
60	 Led GU10	Bóng Mas Led ExpertColor 5.5-50W 927/930 GU10 220V 24/36D Dim	221.400	10 bóng/thùng
61		Bóng Master Led 4.9-50W 927/930/940 GU10 220V 36D Dim	108.200	10 bóng/thùng
62		Bóng Essential Led 4.6-50W 827/830/865 GU10 220V 36D	78.800	10 bóng/thùng
63	 Led PAR	Bóng MasterLED PAR30L 20W 3000/4000K 15/30D SO	587.000	06 bóng/thùng
64		Bóng MasterLED PAR30L 32W 3000/4000/5700K 15/30D SO	733.800	06 bóng/thùng
65		Bóng MAS LEDspot D 6-50W E27 827 PAR20 25D	301.840	06 bóng/thùng
66		Bóng MAS LEDspot CLA D 9.5-75W 827 PAR30S 25D	816.970	06 bóng/thùng
67		Bóng đèn Essential LED 14-120W PAR38 827 25D	264.300	06 bóng/thùng
68		Bóng đèn MAS LEDspot D 13-100W 927 PAR38 25D	724.000	06 bóng/thùng








BẢNG GIÁ ĐÈN PHILIPS DÀNH CHO ĐẠI LÝ

Công ty Thiết Bị Điện Kim Quang kính gửi Quý Khách hàng bảng giá đèn LED Philips áp dụng từ 24-6-2024

STT	NHÓM HÀNG	TÊN SẢN PHẨM	ĐƠN GIÁ (Đại Lý)	QUY CÁCH ĐÓNG GÓI	
69		Led dây CertaFlux LedFlex 5m 300lm/m 927/930/940/965 G2	338.600	01 Cái/Hộp	
70		Led dây CertaFlux LedFlex 5m 800lm/m 927/930/940/965 G2	357.200	01 Cái/Hộp	
71		Led dây CertaFlux LedFlex 5m 1200lm/m 927/930/940/965 G2	451.000	01 Cái/Hộp	
72		Led dây CertaFlux LedFlex 5m 1500lm/m 927/930/940/965 G2	533.400	01 Cái/Hộp	
73		Led dây CertaFlux LedFlex 5m 2000lm/m 927/930/940/965 G2	589.300	01 Cái/Hộp	
74		Led dây LS155 G3 LED6/WW/NW/CW L5000 24V	543.500	01 Cái/Hộp	
75		Led dây LS155 G3 LED9/WW/NW/CW L5000 24V	628.800	01 Cái/Hộp	
76		Led dây LS155 G3 LED12/WW/NW/CW L5000 24V	716.300	01 Cái/Hộp	
77		Led dây LS155 G3 LED16/WW/NW/CW L5000 24V	790.000	01 Cái/Hộp	
78		Led dây LS155 G4 2.8W 827 5M 24V	527.800	01 Cái/Hộp	
79		Led dây LS155 G4 6W 827 5M 24V	599.700	01 Cái/Hộp	
80		Led dây LS155 G4 8W 827 5M 24V	693.600	01 Cái/Hộp	
81		Led dây LS155 G4 12W 827 5M 24V	774.300	01 Cái/Hộp	
82		Led dây LS155 G4 15.5W 827 5M 24V	789.900	01 Cái/Hộp	
83		Led dây LS155 G4 8W 827 5M 24V IP44	700.600	01 Cái/Hộp	
84		Đầu nối LS tape-to-wire IP20	12.100	50 Cái/Hộp	
85		Dây nguồn LS tape-to-tape IP20	17.710	50 Cái/Hộp	
86			Led dây DLI320 5M 6W/M 2700/4000K 24V	255.200	40 cái/thùng
87			Led dây DLI320 5M 8W/M 2700/4000K 24V	327.900	40 cái/thùng
88			Led dây DLI320 5M 12W/M 2700/4000K 24V	364.200	40 cái/thùng
89	Led dây DLI 31059 LED tape 3000K 18W 5m (bao gồm Driver)		705.200	01 Cái/Hộp	
90	Cáp nối 30924 LED		16.170	01 Cái/Hộp	
91	Hộp nối 30925 LED		11.110	01 Cái/Hộp	
92			Led dây HLS168 50M 9W/M 830/840/865 GM	2.199.800	01 cái/thùng
93			Led dây HLS288 DR 10W 830/840/865 700LM 30M	2.199.800	01 Cái/Hộp
94			Nguồn Led dây HLS S-Row Acc Kit GM (sử dụng cho HLS168)	109.700	20 cái/thùng
95			Nguồn Led dây HLS D/T-Row Acc Kit (sử dụng cho HLS288)	135.200	20 cái/thùng
96		Nguồn Led dây CertaDrive Led 30W 24VDC	195.700	20 cái/thùng	
97		Nguồn Led dây CertaDrive Led 60W 24VDC	256.400	20 cái/thùng	
98		Nguồn Led dây CertaDrive Led 120W 24VDC	445.100	20 cái/thùng	
99		Nguồn Led dây CertaDrive Led 180W 24VDC	695.100	20 cái/thùng	
100		Nguồn Led dây CertaDrive Led 250W 24VDC	1.026.700	20 cái/thùng	
101		Nguồn Led dây Economic 30W 24VDC	206.000	50 cái/thùng	
102	Nguồn Led dây Economic 60W 24VDC	269.900	20 cái/thùng		
103	Nguồn Led dây Economic 120W 24VDC	468.600	20 cái/thùng		
104	Nguồn Led dây Economic 180W 24VDC	731.600	12 cái/thùng		
105	Led dây + Nguồn	Nguồn Led dây Dim 75W 24VDC	1.007.500	20 cái/thùng	
106		Nguồn Led dây Dim 150W 24VDC	1.467.900	10 cái/thùng	







BẢNG GIÁ ĐÈN PHILIPS DÀNH CHO ĐẠI LÝ

Công ty Thiết Bị Điện Kim Quang kính gửi Quý Khách hàng bảng giá đèn LED Philips áp dụng từ 24-6-2024

STT	NHÓM HÀNG	TÊN SẢN PHẨM	ĐƠN GIÁ (Đại Lý)	QUY CÁCH ĐÓNG GÓI
107	 Downlight chiếu điểm	Downlight chiếu điểm POMERON 59775 5W 2700/4000K Φ70 WH	143.400	12 cái/thùng
108		Downlight chiếu điểm POMERON 59776 7W 2700/4000K Φ70 WH	148.200	12 cái/thùng
109		Downlight chiếu điểm LED SL201 EC RD 2.7W 2700/4000K W HV 1A 01 Φ70	108.400	12 cái/thùng
110		Downlight chiếu điểm LED SL201 EC RD 4.5W 2700/4000K W HV 1A 01 Φ70	117.700	12 cái/thùng
111		Downlight chiếu điểm SL190 RD 070 MB 5.5W 27/40K WH GM	74.000	24 cái/thùng
112		Downlight chiếu điểm SL190 RD 070 MB 8W 27/40K WH GM	82.900	24 cái/thùng
113	 Đèn thanh ray	Đèn thanh ray ST034T LED5/830/840 7W 220-240V I WB WH/BK GM	290.500	48 cái/thùng
114		Đèn thanh ray ST034T LED8/830/840 10W 220-240V I MB/WB WH/BK GM	336.900	48 cái/thùng
115		Đèn thanh ray ST034T LED17/830/840 20W 220-240V I MB/WB WH/BK GM	483.700	30 cái/thùng
116		Downlight Led DN027B G2 LED6 CW/NW/WW D90 (7W Φ90)	146.700	24 cái/thùng
117		Downlight Led DN027B G2 LED6 CW/NW/WW D100 (7W Φ100)	147.300	24 cái/thùng
118		Downlight Led DN027B G2 LED9 CW/NW/WW D125 (10W Φ125)	189.000	24 cái/thùng
119		Downlight Led DN027B G2 LED12 CW/NW/WW D150 (14W Φ150)	237.800	24 cái/thùng
120		Downlight Led DN027B G2 LED15 CW/NW/WW D175 (17W Φ175)	292.300	24 cái/thùng
121		Downlight Led DN027B G2 LED20 CW/NW/WW D200 (22W Φ200)	350.900	24 cái/thùng
122		Downlight Led Vuông DN027B G2 LED6 CW/NW/WW L100 (7W L100)	154.200	24 cái/thùng
123		Downlight Led Vuông DN027B G2 LED6 CW/NW/WW L125 (7W L125)	175.100	24 cái/thùng
124		Downlight Led Vuông DN027B G2 LED9 CW/NW/WW L125 (10W L125)	191.400	24 cái/thùng
125		Downlight Led Vuông DN027B G2 LED12 CW/NW/WW L150 (14W L150)	248.800	24 cái/thùng
126		Downlight gắn nổi DN027C LED9 CW/NW/WW D150 (11W Φ150)	269.700	24 cái/thùng
127		Downlight gắn nổi DN027C LED12 CW/NW/WW D175 (15W Φ175)	336.400	24 cái/thùng
128		Downlight gắn nổi DN027C LED15 CW/NW/WW D200 (18W Φ200)	401.900	24 cái/thùng
129		Downlight gắn nổi DN027C LED20 CW/NW/WW D225 (23W Φ225)	458.700	24 cái/thùng
130		Downlight Led DN027B G3 LED6 CW/NW/WW D90 (6W Φ90)	146.700	24 cái/thùng
131		Downlight Led DN027B G3 LED6 CW/NW/WW D100 (6W Φ100)	147.300	24 cái/thùng
132		Downlight Led DN027B G3 LED9 CW/NW/WW D125 (9W Φ125)	189.000	24 cái/thùng
133		Downlight Led DN027B G3 LED12 CW/NW/WW D150 (12W Φ150)	237.800	24 cái/thùng
134		Downlight Led DN027B G3 LED15 CW/NW/WW D175 (15W Φ175)	292.300	24 cái/thùng
135		Downlight Led DN027B G3 LED20 CW/NW/WW D200 (19W Φ200)	350.900	24 cái/thùng
136		Downlight Led Vuông DN027B G3 LED6 CW/NW/WW L1100 (6W L100)	154.200	24 cái/thùng
137		Downlight Led Vuông DN027B G3 LED9 CW/NW/WW L125 (9W L125)	191.400	24 cái/thùng
138		Downlight Led Vuông DN027B G3 LED12 CW/NW/WW L150 (12W L150)	248.800	24 cái/thùng
139		Downlight gắn nổi DN027C G3 LED9 CW/NW/WW D150 (9W Φ150)	269.700	24 cái/thùng
140		Downlight gắn nổi DN027C G3 LED12 CW/NW/WW D175 (12W Φ175)	336.400	24 cái/thùng
141	 Downlight DN027	Downlight gắn nổi DN027C G3 LED15 CW/NW/WW D200 (15W Φ200)	401.900	24 cái/thùng
142		Downlight gắn nổi DN027C G3 LED20 CW/NW/WW D225 (19W Φ225)	458.700	24 cái/thùng

BẢNG GIÁ ĐÈN PHILIPS DÀNH CHO ĐẠI LÝ

Công ty Thiết Bị Điện Kim Quang kính gửi Quý Khách hàng bảng giá đèn LED Philips áp dụng từ 24-6-2024

STT	NHÓM HÀNG	TÊN SẢN PHẨM	ĐƠN GIÁ (Đại Lý)	QUY CÁCH ĐÓNG GÓI
143	 MESON ĐỔI MÀU	Downlight đổi màu MESON SSW 080 5W WH recessed	121.200	12 cái/thùng
144		Downlight đổi màu MESON SSW 105 9W WH recessed	156.000	12 cái/thùng
145		Downlight đổi màu MESON SSW 125 13W WH recessed	179.200	12 cái/thùng
146		Downlight đổi màu MESON SSW 150 17W WH recessed	202.400	24 cái/thùng
147	 Downlight MESON IO	Downlight Led Meson IO 59447 5.5W 6500K Φ90	94.400	12 cái/thùng
148		Downlight Led Meson IO 59445 7W 3000/4000/6500K Φ90	98.800	12 cái/thùng
149		Downlight Led Meson IO 59449 9W 3000/4000/6500K Φ105	144.100	12 cái/thùng
150		Downlight Led Meson IO 59464 13W 3000/4000/6500K Φ125	166.500	12 cái/thùng
151	 Downlight MESON	Downlight Led Meson 59447 5W 3000/4000/6500K (Φ90)	93.700	12 cái/thùng
152		Downlight Led Meson 59444 6W 3000/4000/6500K (Φ80)	74.200	12 cái/thùng
153		Downlight Led Meson 59445 7W 3000/4000/6500K (Φ90)	99.200	12 cái/thùng
154		Downlight Led Meson 59448 7W 3000/4000/6500K (Φ105)	110.800	12 cái/thùng
155		Downlight Led Meson 59449 9W 3000/4000/6500K (Φ105)	143.700	12 cái/thùng
156		Downlight Led Meson 59464 13W 3000/4000/6500K (Φ125)	166.200	12 cái/thùng
157	 Downlight Siêu mỏng	Downlight Led DL262 EC RD 100 6W 3000/4000/6500K	133.900	20 cái/thùng
158		Downlight Led DL262 EC RD 125 9W 3000/4000/6500K	167.100	20 cái/thùng
159		Downlight Led DL262 EC RD 150 12W 3000/4000/6500K	190.700	20 cái/thùng
160	 Downlight Eridani	Downlight Led Eridani DL190B LED6 D100 7W 865/840 WH SNI	60.600	50 Cái/Hộp
161		Downlight Led Eridani DL190B LED8 D125 10W 865/840 WH SNI	84.800	30 Cái/Hộp
162		Downlight Led Eridani DL190B LED11 D150 14W 865/840 WH SNI	103.900	30 Cái/Hộp
163		Downlight Led Eridani DL190B LED18 D200 23W 865/840 WH SNI	160.700	30 Cái/Hộp
164		Downlight gắn nổi Eridani Led12 D150 17W 840/865	160.700	12 cái/thùng
165		Downlight gắn nổi Eridani Led18 D200 24W 840/865	215.600	12 cái/thùng
166	 Đèn nổi	Đèn nổi DL212 EC RD 080 5W 30/40/65K B/W HV 03	133.900	24 Cái/Hộp
167		Đèn nổi DL212 EC RD 100 9W 30/40/65K B/W HV 03	179.800	24 Cái/Hộp





BẢNG GIÁ ĐÈN PHILIPS DÀNH CHO ĐẠI LÝ

Công ty Thiết Bị Điện Kim Quang kính gửi Quý Khách hàng bảng giá đèn LED Philips áp dụng từ 24-6-2024

STT	NHÓM HÀNG	TÊN SẢN PHẨM	ĐƠN GIÁ (Đại Lý)	QUY CÁCH ĐÓNG GÓI	
168		Đèn pha Deco Solar BVC050 LED15/765	1.590.000	01 cái/thùng	
169		Đèn pha Deco Solar BVC050 LED9/765	1.145.000	01 cái/thùng	
170		Đèn pha Deco Solar BVC050 LED6/765	890.000	01 cái/thùng	
171		Đèn sân vườn Deco solar BGC050 LED3/730 RL tròn lớn	1.050.000	01 cái/thùng	
172		Đèn sân vườn Deco solar BGC050 LED2/730 RS tròn nhỏ	950.000	01 cái/thùng	
173		Đèn sân vườn Deco solar BGC050 LED2/730 R Spike tròn	830.000	01 cái/thùng	
174		Đèn sân vườn Deco solar BGC050 LED3/730 SL vuông lớn	1.050.000	01 cái/thùng	
175		Đèn sân vườn Deco solar BGC050 LED2/730 SS vuông nhỏ	950.000	01 cái/thùng	
176		Đèn sân vườn Deco solar BGC050 LED2/730 S Spike vuông	900.000	01 cái/thùng	
177		Đèn sân vườn Deco solar BGC050 LED3/730 Spot	640.000	01 cái/thùng	
178		Đèn sân vườn Deco solar BGC050 LED1/730 Spot	550.000	01 cái/thùng	
179			Đèn cổng Deco solar BGC050 LED3/730 Gate Top R tròn	900.000	01 cái/thùng
180			Đèn cổng Deco solar BGC050 LED3/730 Gate Top S vuông	900.000	01 cái/thùng
181			Đèn đường Deco Solar BRC050 LED40/765 kit	3.183.000	01 cái/thùng
182			Đèn đường Deco Solar BRC050 LED20/765 kit	2.290.000	01 cái/thùng
183			Đèn đường Deco Solar BRC050 LED10/765 kit	1.830.000	01 cái/thùng
184			Đèn đường Deco Solar BRC050 LED40/765	2.983.000	01 cái/thùng
185			Đèn đường Deco Solar BRC050 LED20/765	2.090.000	01 cái/thùng
186	Đèn đường Deco Solar BRC050 LED10/765		1.630.000	01 cái/thùng	
187		Bộ đèn Philips HueWCA 9W A60 E27 3set VN	4.990.000	01 bộ/Hộp	
188		Bóng đèn Philips HueWCA 9W A60 E27 VN	990.000	01 bóng/Hộp	
189		Bộ đèn Philips HueWA 8.5W A60 E27 set VN	3.729.000	01 bộ/Hộp	
190		Bóng đèn Philips HueWA 8.5W A60 E27 VN	890.000	01 bóng/Hộp	
191		Điều khiển không dây Philips Hue DIM Switch MY/PH/VN	690.000	01 cái/Hộp	
192		Cảm biến chuyển động Philips Hue Motion Sensor MY/PH/VN	1.290.000	01 cái/Hộp	
193		Bộ điều khiển trung tâm Philips HUE Bridge PH/VN	1.890.000	01 cái/Hộp	
194		LED dây Hue Lightstrip Plus V4 APR 2m base kit	2.475.000	01 cái/Hộp	
195		LED dây Hue Lightstrip Plus V4 APR 1m ext	737.000	01 cái/Hộp	
196		Bộ đèn âm trần 51107 Philips Hue DL WA 125mm	1.120.000	01 cái/Hộp	
197		Bộ đèn âm trần 51108 Philips Hue DL WA 150mm	1.280.000	01 cái/Hộp	
198		Led dây Gradient PC strip 24 27 inch APR	4.250.000	01 cái/Hộp	
199	Led dây Gradient PC strip 32 34 inch APR	4.550.000	01 cái/Hộp		









BẢNG GIÁ ĐÈN PHILIPS DÀNH CHO ĐẠI LÝ

Công ty Thiết Bị Điện Kim Quang kính gửi Quý Khách hàng bảng giá đèn LED Philips áp dụng từ 24-6-2024

STT	NHÓM HÀNG	TÊN SẢN PHẨM	ĐƠN GIÁ (Đại Lý)	QUY CÁCH ĐÓNG GÓI	
200		Downlight Philips PHI WFB TW/9W RD4"/827-65	529.000	12 cái/thùng	
201		Downlight Philips PHI WFB TW/12.5W RD5"/827-65	610.000	12 cái/thùng	
202		Downlight Philips PHI WFB TW/17W RD6"/827-65	690.000	12 cái/thùng	
203		Bóng đèn WIZ Wi-Fi TunableWhite/9W A60 927-65	542.700	12 cái/thùng	
204		Bóng đèn WIZ 16tr màu Wi-Fi Color+TunableWhite/9W A60	594.000	12 cái/thùng	
205		LED dây WIZ Wi-Fi LEDStrip 2M 1600lmStarterKit	1.682.000	1 cái/thùng	
206		LED dây WIZ Wi-Fi LED Strip 1M 800lm extension	554.000	12 cái/thùng	
207		Đèn ốp trần Super Slim ceiling WIZ 14W White 27-65K	1.590.000	06 cái/thùng	
208		Đèn ốp trần Super Slim ceiling WIZ 16W White 27-65K	1.790.000	06 cái/thùng	
209		Điều khiển không dây WIZ WiZmote	607.000	12 cái/thùng	
210	Đèn Thông Minh WIZ	Cảm biến chuyển động WIZ Motion Sensor	715.000	12 cái/thùng	
211		Đèn ốp trần LED CL200 EC RD 6W 6500K W HV 02	214.000	20 cái/thùng	
212		Đèn ốp trần LED CL200 EC RD 10W 2700/6500K W HV 02	236.900	12 cái/thùng	
213		Đèn ốp trần LED CL200 EC RD 17W 2700/6500K W HV 02	388.000	10 cái/thùng	
214		Đèn ốp trần LED CL200 EC RD 20W 6500K W HV 02	548.600	8 cái/thùng	
215		Đèn ốp trần LED CL254 EC RD 12W 6500K W HV 02	383.000	10 cái/thùng	
216		Đèn ốp trần LED CL254 EC RD 17W 6500K W HV 02	510.400	10 cái/thùng	
217		Ốp trần Led	Đèn ốp trần LED CL254 EC RD 20W 6500K W HV 02	644.900	8 cái/thùng
218			LED Pha BVP150 10W Led10 30/40/65K SWB G3 GM	145.400	36 cái/thùng
219	LED Pha BVP150 20W Led20 30/40/65K SWB G3 GM		224.500	36 cái/thùng	
220	LED Pha BVP150 50W Led50 30/40/65K SWB G3 GM		471.400	24 cái/thùng	
221	LED Pha BVP150 70W Led70 65K SWB G3 GM		708.800	12 cái/thùng	
222	LED Pha BVP150 100W Led100 65K SWB G3 GM		1.039.900	12 cái/thùng	
223	LED Pha BVP150 150W Led150 65K SWB G3 GM		1.540.100	06 cái/thùng	
224	Đèn pha Led		LED Pha BVP150 200W Led200 65K SWB G3 GM	2.220.200	06 cái/thùng
225		LEDClassic 4-40W A60 E27 830/865 CL ND APR	41.100	06 cái/thùng	
226		LEDClassic 4-40W ST64 E27 830 CL ND APR	54.800	06 cái/thùng	
227		LEDClassic 6-60W A60 E27 830/865 CL ND APR	61.500	06 cái/thùng	
228		Led Fila	LEDClassic 6-60W ST64 E27 830 CL ND APR	69.700	06 cái/thùng

BẢNG GIÁ ĐÈN PHILIPS DÀNH CHO ĐẠI LÝ

Công ty Thiết Bị Điện Kim Quang kính gửi Quý Khách hàng bảng giá đèn LED Philips áp dụng từ 24-6-2024

STT	NHÓM HÀNG	TÊN SẢN PHẨM	ĐƠN GIÁ (Đại Lý)	QUY CÁCH ĐÓNG GÓI
229		Máng LED T8 0,6m 10W BN012C LED10 3000/4000K/6500K G3 220V	164.100	25 cái/thùng
230		Máng LED T8 1,2m 20W BN012C LED20 3000/4000K/6500K G3 220V	227.900	25 cái/thùng
231		Máng LED T8 0,6m 8W BN016C LED8 4000K/6500K G2 220V	117.100	25 cái/thùng
232		Máng Led T8 Máng LED T8 1,2m 16W BN016C LED16 4000K/6500K G2 220V	149.000	25 cái/thùng
233		Máng LED T5 1,2m 14W BN068C LED12 3000/4000/6500K 220V	165.300	24 cái/thùng
234		Máng LED T5 0.9m 10.6W BN068C LED9 3000/4000/6500K 220V	139.700	24 cái/thùng
235		Máng LED T5 0.6m 7W BN068C LED6 3000/4000/6500K 220V	112.800	24 cái/thùng
236		Máng LED T5 0.3m 3.6W BN068C LED3 3000/4000/6500K 220V	87.500	24 cái/thùng
237		Máng LED T5 1,2m 13W BN058C LED11 3000/4000/6500K 220V	156.600	24 cái/thùng
238		Máng LED T5 0.9m 9.6W BN058C LED9 3000/4000/6500K 220V	132.200	24 cái/thùng
239		Máng LED T5 0.6m 6.5W BN058C LED5 3000/4000/6500K 220V	107.300	24 cái/thùng
240		Máng LED T5 0.3m 3.4W BN058C LED3 3000/4000/6500K 220V	83.500	24 cái/thùng
241		Máng Led T5 ZCH086 C-2 (cáp nguồn)	17.900	20 cái/thùng
242		ZCH086 CCPA (dây nối, 260mm)	20.800	20 cái/thùng
243		Đèn Bán Nguyệt BN001C LED22 3000/4000/6500K L600 PSU GM	150.800	50 cái/thùng
244		Đèn Bán Nguyệt BN001C LED40 3000/4000/6500K L1200 PSU GM	217.500	40 cái/thùng
245		Bóng LED PLC 8.5W 830/840/865 2P G24d-3	157.200	10 cái/thùng
246		Bóng LED PLC 6.5W 830/840/865 2P G24d-2	138.500	10 cái/thùng
247		Led PLC Bóng LED PLC 4.5W 830/840/865 2P G24d-1	130.900	10 cái/thùng
248		Bóng huỳnh quang 1m2 - TLD36w/54	29.000	25 bóng/thùng
249		Bóng Huỳnh Quang T8 Bóng huỳnh quang 0m6 - TLD18w/54	25.500	25 bóng/thùng
250		Bóng huỳnh quang siêu sáng 1m2 - TLD36w/830/840/865	54.400	25 bóng/thùng
251		Bóng huỳnh quang siêu sáng 0m6 - TLD18w/830/840/865	38.800	25 bóng/thùng
252		Bóng huỳnh quang T5 1m2 -TL5 28w/830/840/865	50.600	40 bóng/thùng
253		Bóng HQ T5 Bóng huỳnh quang T5 0m6 -TL5 14w/830/840/865	46.900	40 bóng/thùng
254		Bóng compact Ess 23w (3U)- CFL 23w CDL/WW	71.600	12 bóng/thùng
255		Bóng compact Ess 18w (3U)- CFL 18w CDL/WW	68.900	12 bóng/thùng
256		Bóng Compact Essential Bóng compact Ess 8w (2U)- CFL 8w CDL/WW	42.100	12 bóng/thùng
257		Bóng compact Genie 14w (3U)- CFL 14w-3U CDL/WW	60.900	12 bóng/thùng
258		Bóng compact Genie 11w (3U)- CFL 11w-3U CDL/WW	57.300	12 bóng/thùng
259		Bóng Compact Genie Bóng compact Genie 5w (2U)- CFL 5w CDL/WW	45.300	12 bóng/thùng

BẢNG GIÁ ĐÈN PHILIPS DÀNH CHO ĐẠI LÝ

Công ty Thiết Bị Điện Kim Quang kính gửi Quý Khách hàng bảng giá đèn LED Philips áp dụng từ 24-6-2024

STT	NHÓM HÀNG	TÊN SẢN PHẨM	ĐƠN GIÁ (Đại Lý)	QUY CÁCH ĐÓNG GÓI	
260	 Bóng compact xoắn	Bóng compact xoắn T2 12w - TORNADO T2 12w CDL/WW	70.000	12 bóng/thùng	
261		Bóng compact xoắn T2 15w - TORNADO T2 15w CDL/WW	82.800	12 bóng/thùng	
262		Bóng compact xoắn T2 20w - TORNADO T2 20w CDL/WW	84.000	12 bóng/thùng	
263		Bóng compact xoắn T2 24w - TORNADO T2 24w CDL/WW	84.600	12 bóng/thùng	
264	Bóng Halogen	Bóng chén Halogen Ess MR16 35W GU5.3 12V 36D	24.200	10 bóng/thùng	
265	 Ballast điện tử	Ballast điện tử EB-Ci 1-2 36W / 1-4 18W 220-240v 50/60Hz	153.000	30 cái/thùng	
266		Ballast điện tử EB-Ci 1-2 14-28W 220-240v 50/60 Hz	153.000	30 cái/thùng	
267	 Chuột đèn	Chuột đèn S10-P	9.800	25 cái/hộp	
268		Chuột đèn S2-P	10.780	25 cái/hộp	
269	 Bóng CDM	Bóng cao áp Master CDM-T 35W 830/842 G12	477.200	12 cái/thùng	
270		Bóng cao áp Master CDM-T 70W 830/842 G12	477.200	12 cái/thùng	
271		Bóng cao áp Master CDM-T 150W 830/842 G12	477.200	12 cái/thùng	
272		Bóng cao áp Master CDM-R 35W 830/942 E27 Par30L 10/30D	660.000	06 cái/thùng	
273		Bóng cao áp Master CDM-R 70W 830/942 E27 Par30L 10/30/40D	660.000	06 cái/thùng	
274		Bóng cao áp Master CDM-R111 35W 830/942 GX8.5 10/24/40D	799.480	06 cái/thùng	
275		Bóng cao áp Master CDM-R111 70W 830/942 GX8.5 10/24/40D	799.480	06 cái/thùng	
276		Bóng cao áp Master CDM-TC 35W 830/842 G8.5	524.920	12 cái/thùng	
277		Bóng cao áp Master CDM-TC 70W 830/842 G8.5	524.920	12 cái/thùng	
278		Bóng cao áp Master CDM-Tm 20W /830 PGJ5	737.990	24 cái/thùng	
279		Bóng cao áp Master CDM-Rm 35W 830 GX10 MR16 10D/25D/40D	845.460	12 cái/thùng	
280		 Bóng Metal	Bóng cao áp Metal halide bầu (trong) MH 100W/640 E27	317.600	24 cái/thùng
281			Bóng cao áp Metal halide bầu (trong) MH 150W/640 E27	317.600	24 cái/thùng
282	Bóng cao áp Metal halide bầu (trong) MH 250W/640 E40		343.900	12 cái/thùng	
283	Bóng Cao áp Metal Halide MH 1000W U E40		916.500	06 cái/thùng	
284	Bóng Cao áp Metal Halide MH 1500W U E40		1.221.800	06 cái/thùng	
285	Bóng cao áp Metal halide MHN-TD 70W 730/842 RX7S		268.400	12 cái/thùng	
286	Bóng cao áp Metal halide MHN-TD 150W 730/842 RX7S		290.100	12 cái/thùng	
287	Bóng cao áp Metal halide bầu ; HPI 250W 667/645 E40		540.100	12 cái/thùng	
288	Bóng cao áp Metal halide bầu ; HPI 400W 667/645 E40		613.400	06 cái/thùng	
289	Bóng cao áp Metal halide thẳng ; HPI-T 250W 645 E40		429.500	12 cái/thùng	
290	Bóng cao áp Metal halide thẳng ; HPI-T 400W 645 E40		428.000	12 cái/thùng	
291	Bóng cao áp Metal halide thẳng ; HPI-T 1000W 643 E40	3.543.900	04 cái/thùng		

BẢNG GIÁ ĐÈN PHILIPS DÀNH CHO ĐẠI LÝ

Công ty Thiết Bị Điện Kim Quang kính gửi Quý Khách hàng bảng giá đèn LED Philips áp dụng từ 24-6-2024

STT	NHÓM HÀNG	TÊN SẢN PHẨM	ĐƠN GIÁ (Đại Lý)	QUY CÁCH ĐÓNG GÓI	
292		Bóng cao áp Sodium thẳng 70W ; SON-T 70W/E27	157.000	12 cái/thùng	
293		Bóng cao áp Sodium thẳng 100W ; SON-T 100W/E40	184.800	12 cái/thùng	
294		Bóng cao áp Sodium thẳng 150W ; SON-T 150W/E40	205.400	12 cái/thùng	
295		Bóng cao áp Sodium thẳng 250W ; SON-T 250W/E40	226.000	12 cái/thùng	
296		Bóng cao áp Sodium thẳng 400W ; SON-T 400W/E40	246.400	12 cái/thùng	
297		Bóng Sodium	Bóng cao áp Sodium thẳng 1000W ; SON-T 1000W/E40	1.091.300	04 cái/thùng
298	Bóng Thủy Ngân	Bóng cao áp thủy ngân gián tiếp HPL-N 250W /542 E40	158.400	12 cái/thùng	
299		Ballast điện tử cho đèn CDM - HID-CV 35/S 220V	540.100	12 cái/thùng	
300		Ballast điện tử cho đèn CDM - HID-CV 70/S 220V	540.100	12 cái/thùng	
301		Ballast điện tử cho đèn CDM - HID-CV 150/S 220V	905.700	12 cái/thùng	
302		Ballast điện tử cho đèn CDM - HID-PV 35/S 220V	592.200	12 cái/thùng	
303		Ballast điện tử cho đèn CDM - HID-PV 70/S 220V	661.900	12 cái/thùng	
304		Tăng Phô cho bóng CDM	Ballast điện tử cho đèn CDM - HID-PV 150/S 220V	1.224.400	12 cái/thùng
305		Ballast điện tử đèn SON 70W ; BSN 70 L300	407.200	06 cái/thùng	
306		Ballast điện tử đèn SON 100W ; BSN 100 L300	430.400	06 cái/thùng	
307		Ballast điện tử đèn SON 150W ; BSN 150 L300	649.300	06 cái/thùng	
308		Ballast điện tử đèn SON 250W ; BSN 250 L300	849.800	06 cái/thùng	
309			Ballast điện tử đèn SON 400W ; BSN 400 L300	1.507.700	06 cái/thùng
310			Ballast điện tử đèn SON 1000W ; BSN 1000 L302	3.483.900	01 cái/thùng
311	Ballast điện tử đèn SON 100W ; BSNE 100 L300 (Dây Nhôm)		441.600	01 cái/thùng	
312	Ballast điện tử đèn SON 150W ; BSNE 150 L300 (Dây nhôm)		507.900	06 cái/thùng	
313	Ballast điện tử đèn SON 250W ; BSNE 250 L300 (Dây Nhôm)		595.400	06 cái/thùng	
314	Tăng Phô cho đèn SON		Ballast điện tử đèn SON 400W ; BSNE 400 L300 (Dây Nhôm)	1.014.600	06 cái/thùng
315		Ballast điện tử đèn cao áp Sodium 2 cấp CS BSD 100L 406TS	667.400	06 cái/thùng	
316		Ballast điện tử đèn cao áp Sodium 2 cấp CS BSD 150L 406TS	759.100	06 cái/thùng	
317		Tăng phô 2 cấp công suất cho đèn SON	Ballast điện tử đèn cao áp Sodium 2 cấp CS BSD 250 L 406 TS	1.221.900	04 cái/thùng
318		Ballast điện tử đèn cao áp Sodium 2 cấp CS BSD 400 L 406 TS	1.699.900	04 cái/thùng	
319		Ballast điện tử đèn Metal 250W ; BHL 250 L200	719.300	06 cái/thùng	
320		Ballast điện tử đèn Metal 400W ; BHL 400 L200	865.800	06 cái/thùng	
321		Ballast điện tử đèn Metal 1000W ; BHL 1000 L202	3.169.300	01 cái/thùng	
322		Ballast điện tử đèn Metal 1000W ; CWA 1000W	2.269.000	01 cái/thùng	
323		Ballast điện tử đèn Metal 250W ; BHLE 250 L200 (Dây Nhôm)	496.800	06 cái/thùng	
324		Tăng Phô cho đèn Metal/Mercury	Ballast điện tử đèn Metal 400W ; BHLE 400 L200 (Dây Nhôm)	550.800	06 cái/thùng

BẢNG GIÁ ĐÈN PHILIPS DÀNH CHO ĐẠI LÝ

Công ty Thiết Bị Điện Kim Quang kính gửi Quý Khách hàng bảng giá đèn LED Philips áp dụng từ 24-6-2024

STT	NHÓM HÀNG	TÊN SẢN PHẨM	ĐƠN GIÁ (Đại Lý)	QUY CÁCH ĐÓNG GÓI
325	 Kịch	Kịch cho đèn SON (từ 50 đến 70W) ; SN 57	106.500	48 cái/thùng
326		Kịch cho đèn SON (từ 100 đến 400W) ; SN 58	101.600	48 cái/thùng
327		Kịch cho đèn SON (từ 1000W) ; SN 56	244.800	48 cái/thùng
328		Kịch cho đèn Metal (từ 250 đến 400W) ; SI 51	72.300	48 cái/thùng
329		Kịch cho đèn Metal (từ 1000W) ; SI 52	100.200	48 cái/thùng
330		Kịch đèn cao áp SU42-S IGNITOR	213.300	20 cái/thùng
331	Bộ định thời gian	Bộ điều khiển công suất stepdim ESC02	282.600	20 cái/thùng
332	 Tụ	Tụ điện 18uF ; CP18CP28	76.400	132cái/thùng
333		Tụ điện 25uF ; CP 25BU28	103.600	90 cái/thùng
334		Tụ điện 32uF ; CP32CT28	117.700	72 cái/thùng
335		Tụ điện 50uF ; CA50FT28	197.300	42 cái/thùng
336		Tụ điện CWACAP30	375.100	50 cái/thùng
337	Chóa đèn MR 16	Chóa bóng chén vuông chỉnh góc chiếu QBS025 White GX5.3 Φ72	111.900	50 cái/thùng
338	 Biến thế điện tử	Biến thế điện tử ET-E 10 LED	73.000	48 cái/thùng
339		Biến thế điện tử ET-E 60 220-240	78.700	48 cái/thùng
340	    	Đèn bàn khử trùng Philips UV-C	2.100.000	06 cái/thùng
341		Tủ khử trùng Philips UVC mini Chamber-UVCC090 36W	6.490.000	01 cái/thùng
342		Hộp khử trùng Philips UV-C disinfection box 10L TC VN	1.089.000	01 cái/thùng
343		Thiết bị khử trùng không khí UV-C disinfection air cleaner TC VN	8.050.000	03 cái/thùng
344		Bóng TUV 36W T8 1m2	413.000	25 cái/thùng
345		Bóng TUV 30W T8 0m9	345.400	25 cái/thùng
346		Bóng TUV 18W T8 0m6	210.200	26 cái/thùng
347		Bóng TUV 25W T8 0m45	330.440	25 cái/thùng
348		Bóng TUV 15W T8 0m45	289.190	25 cái/thùng
349	UV-C	Bóng TUV 10W T8	272.690	25 cái/thùng

BẢNG GIÁ ĐÈN PHILIPS DÀNH CHO ĐẠI LÝ

Công ty Thiết Bị Điện Kim Quang kính gửi Quý Khách hàng bảng giá đèn LED Philips áp dụng từ 24-6-2024

STT	NHÓM HÀNG	TÊN SẢN PHẨM	ĐƠN GIÁ (Đại Lý)	QUY CÁCH ĐÓNG GÓI
350	 Đèn Bàn	Đèn bàn DSK214 PT 8W 40K W USB 02	1.390.000	01 cái/thùng
351	 Đèn trồng cây	Đèn chiếu cây LED Grow 16W Par38 E27 950 50D	683.000	04 cái/thùng
352		Đèn báo không XGP500	3.740.000	01 cái/thùng
353	 Chip Led + Driver	Philips CertaFlux SLM C 927/930/940/850 1203 L09 1515 G2	58.600	10 cái/thùng
354		Philips CertaFlux SLM C 927/930/940/850 1205 L12 1818 G2	91.400	10 cái/thùng
355		Philips CertaFlux SLM C 927/930/940/850 1208 L14 1818 G2	128.100	10 cái/thùng
356		Philips CertaDrive 6W 0.15A 40V LPF I 230V	71.100	20 cái/thùng
357		Philips CertaDrive 8W 0.2A 40V LPF I 230V	71.900	20 cái/thùng
358		Philips CertaDrive 10W 0.25A 40V LPF I 230V	73.000	20 cái/thùng
359		Philips CertaDrive 12W 0.3A 40V LPF I 230V	73.900	20 cái/thùng
360		Philips CertaDrive 15W 0.35A 42V I 230V	115.600	20 cái/thùng
361		Philips CertaDrive 21W 0.5A 42V I 230V	115.600	20 cái/thùng
362		Philips CertaDrive 30W/m 0.7A 42V 230V	121.400	20 cái/thùng
363		Philips CertaDrive 44W 1.05A 42V I 230V	128.400	20 cái/thùng
364		Philips CertaDrive 44W 0.9/1.05A 42V 230V I	154.900	20 cái/thùng
365		Philips Xitanium 44W 0.9-1.05A 42V DS I 230V	175.100	20 cái/thùng
366		Philips Xitanium 100W 2.1-4.2A AOC 230V I160	816.300	20 cái/thùng
367		Philips Xitanium 150W 2.45-4.9A AOC 230V I175	839.700	20 cái/thùng
368		Philips Xitanium 200W 2.8-5.6A AOC 230V I200	989.800	20 cái/thùng

Ghi chú:

- Giá trên đã bao gồm thuế GTGT (VAT 10%)
- Các dòng đèn Pha Led, đèn đường Led, đèn nhà xưởng Highbay Philips không có trong bảng giá này, Quý khách có Trân trọng được hợp tác và phục vụ Quý khách hàng!

BẢNG GIÁ ĐÈN PHILIPS DÀNH CHO ĐẠI LÝ

Công ty Thiết Bị Điện Kim Quang kính gửi Quý Khách hàng bảng giá đèn LED Philips áp dụng từ 24-6-2024

STT	NHÓM HÀNG	TÊN SẢN PHẨM	ĐƠN GIÁ (Đại Lý)	QUY CÁCH ĐÓNG GÓI
				
				
				
				
				
				
				
				
				
				
				
				
				

Ghi chú:

- Các dòng đèn Pha Led, đèn đường Led, đèn nhà xưởng Highbay Philips không có trong bảng giá này, Quý khách có Trân trọng được hợp tác và phục vụ Quý khách hàng!

BẢNG GIÁ ĐÈN PHILIPS DÀNH CHO ĐẠI LÝ

Công ty Thiết Bị Điện Kim Quang kính gửi Quý Khách hàng bảng giá đèn LED Philips áp dụng từ 24-6-2024

STT	NHÓM HÀNG	TÊN SẢN PHẨM	ĐƠN GIÁ (Đại Lý)	QUY CÁCH ĐÓNG GÓI
-----	-----------	--------------	------------------	-------------------



Ghi chú:

- Các dòng đèn Pha Led, đèn đường Led, đèn nhà xưởng Highbay Philips không có trong bảng giá này, Quý khách có Trân trọng được hợp tác và phục vụ Quý khách hàng!